

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 07 tháng đầu năm 2024 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/QĐ-UBND-HC NGÀY 17/01/2024 CỦA UBND TỈNH

Kết quả thực hiện 105 nhiệm vụ năm 2024, trong đó, có 104 nhiệm vụ có thời hạn cụ thể và 01 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, cụ thể như sau:

- Trong tháng 07/2024: Có 04 nhiệm vụ hoàn thành.

- Luỹ kế từ đầu năm đến ngày 24/7/2024: Có 55/104 nhiệm vụ hoàn thành, đạt tỷ lệ 52,88%; 49/104 nhiệm vụ chưa hoàn thành tỷ lệ 47,12% (trong đó, có 12 nhiệm vụ đang thực hiện, 06 nhiệm vụ lùi thời gian thực hiện và 01 nhiệm vụ rút khỏi chương trình) và 30 nhiệm vụ chưa tới hạn trình (không kể 01 nhiệm vụ thường xuyên)¹.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 7 VÀ 07 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh⁽²⁾, Ủy ban nhân

⁽¹⁾ - Trong 6 tháng đầu năm 2024, có **72 nhiệm vụ** đến hạn trình (không kể nhiệm vụ thường xuyên); tính đến ngày 30/6/2024, **đã hoàn thành 51/72 nhiệm vụ**, tỷ lệ 70,8%; **chưa hoàn thành 21/72 nhiệm vụ**, tỷ lệ 29,2% (trong đó, có 14 nhiệm vụ đang thực hiện, 06 nhiệm vụ lùi thời gian thực hiện và 01 nhiệm vụ rút khỏi chương trình).

- Trong 6 tháng cuối năm 2024, còn lại **54 nhiệm vụ**, (trong đó, có 53 nhiệm vụ có thời hạn cụ thể và 01 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên), đến ngày 24/7/2024 đã hoàn thành **04/54 nhiệm vụ**; gồm: (i). Số nhiệm vụ có thời hạn còn lại (**21 nhiệm vụ chưa hoàn thành** trong 06 tháng đầu năm và tiếp tục thực hiện): đến ngày 24/7/2024 có **02/21** nhiệm vụ hoàn thành); (ii). Số nhiệm vụ có thời hạn thực hiện trong 6 tháng cuối năm theo mốc thời gian (**32 nhiệm vụ**): đến ngày 24/7/2024 có **02/32** nhiệm vụ hoàn thành.

⁽²⁾ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Chương trình số 68-CTr/TU ngày 05/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về Chương trình hành động năm 2024 gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Tháp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ.

dân (UBND) Tỉnh tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ và ban hành Chương trình hành động để cụ thể hoá, triển khai thực hiện (*Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024*). Quán triệt đến các cấp, các ngành thực hiện chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2024: “*Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững*” và khẩu hiệu của Tỉnh năm 2024: “*Chính quyền kiến tạo, công dân số; kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh*”. Chương trình hành động tập trung triển khai 12 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, 105 nhiệm vụ cụ thể. Đồng thời, UBND Tỉnh ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2024 (*Quyết định số 58/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2024*), trong đó phân công Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2024 (*Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2024*), với kịch bản tăng trưởng điều hành theo từng quý; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (*Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/01/2024*) và các kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng tâm của Tỉnh: Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển chuỗi ngành hàng chủ lực, Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đề án Chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp, củng cố và phát triển hợp tác xã, triển khai kế hoạch vốn đầu tư công và thúc đẩy giải ngân, triển khai các dự án đầu tư tư nhân và kêu gọi đầu tư, Chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đào tạo nghề, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, xây dựng văn hóa, con người Đồng Tháp, phát triển du lịch, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh... Tiếp tục triển khai Bản cam kết hành động năm 2024 của Thủ trưởng của các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố với Chủ tịch UBND Tỉnh. Ngoài ra, UBND Tỉnh thành lập 04 Đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra tại các huyện, thành phố và một số sở, ban, ngành Tỉnh về công tác cụ thể hoá, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (*Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/02/2024*), đã hoàn thành trong Quý I/2024.

Nhìn chung, công tác triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024 được chủ động thực hiện ngay từ đầu năm; nhờ sự chủ động, sáng tạo, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến sự phát triển của các ngành, lĩnh vực.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về tình hình kinh tế

a) Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 07 tháng đầu năm 2024 tăng 5,37% so với cùng kỳ năm 2023; so với tháng 6/2024 giảm 0,08%; so với kỳ gốc năm 2019 tăng 15,89%.

b) Về hoạt động ngân hàng, tín dụng

Hoạt động ngân hàng tiếp tục được duy trì ổn định, bảo đảm nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh. Ước đến ngày 31/7/2024, huy động vốn đạt 69.132 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 188 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 0,27%; dư nợ đạt 109.110 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 158 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 0,15%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

c) Về thu, chi ngân sách nhà nước

Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 14/7/2024, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt 5.236 tỷ đồng, đạt 56,51% dự toán năm, (*cao hơn 21% so với cùng kỳ năm 2023*); chi cân đối sách địa phương đạt 7.950 tỷ đồng, đạt 47,78% dự toán năm (*cao hơn 5,4% so với cùng kỳ năm 2023*).

d) Về đầu tư phát triển

** Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực:

- *Dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp*: Đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị các gói thầu thiết bị; năm 2023 giải ngân hết nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 135,5 tỷ đồng, đạt 100%.

- *Dự án 03 Trạm Y tế tuyến xã*: Đã giải ngân 15 tỷ đồng (*giải ngân vốn xố số kiến thiết là 1,5 tỷ đồng và giải ngân từ nguồn ứng trước vốn ngân sách địa phương là 14 tỷ đồng*) và đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Riêng phần vốn ngân sách Trung ương 14 tỷ đồng chưa giải ngân do địa phương đang chờ ý kiến của Trung ương để phân khai 14 tỷ đồng ngân sách trung ương và hoàn trả ngân sách Tỉnh (*theo Công văn số 117/UBND-ĐTQH ngày 09/4/2024 của UBND Tỉnh*).

- *Dự án Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò*: Đã thi công hoàn thành; giải ngân hết 387,4 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng và đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- *Dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn I*: Đã hoàn thành 14/16 gói thầu; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và đang thực hiện theo hợp đồng 14/16 gói thầu; chuẩn bị lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu; chưa lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu. Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025.

Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công (phần đường: Đắp cát hoàn trả tuyến chính đạt 4,9/14,6 km; đắp cát hoàn trả đường công vụ đạt 14,4/20,3

km; rải cấp phối đá dăm loại II đạt 6,2/20,3 km; phần dầm sàn liên tục: Hoàn thành 66/68 móng cọc, đang thi công kết cấu bê tông cốt thép; phần cầu: tổ chức thi công tại 18/19 cầu, lao dầm 24/79 nhịp, bê tông cốt thép mặt cầu 07/79 nhịp; giá trị thực hiện 781,4/2.547 tỷ đồng, đạt 30,7%; giải ngân vốn năm 2024: 755,9/882 tỷ đồng, đạt 85,7% kế hoạch vốn được giao).

Công tác giải phóng mặt bằng: Phê duyệt phương án bồi thường được 101,14 ha, bàn giao mặt bằng 100,79 ha, đạt 99,7%.

** Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024*

- Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là 6.929,543 tỷ đồng⁽³⁾.

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh Đồng Tháp đến ngày 15/7/2024 là: 2.810,172 tỷ đồng/6.929,543 tỷ đồng, đạt 40,55% so với Kế hoạch của Hội đồng nhân dân Tỉnh giao (cao hơn 2,48% so với báo cáo ngày 30/6/2024 là đạt 38,07%) và đạt 41,27% so với Kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao. Tỷ lệ giải ngân của Tỉnh cao hơn mức giải ngân bình quân chung của cả nước.

2.2. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh diễn ra theo kế hoạch, không phát sinh tình hình dịch bệnh đối với cây trồng và vật nuôi, không có thiệt hại do thiên tai; tình hình tiêu thụ nông, thủy sản thuận lợi. Kết quả thực hiện (đến ngày 17/7/2024) như sau:

** Trồng trọt*

- Vụ lúa Đông Xuân đã xuống giống 189.136 ha, đạt 100,7% so với kế hoạch; đã tiến hành thu hoạch 100% diện tích xuống giống, với sản lượng hơn 1,36 triệu tấn, năng suất bình quân đạt 70,72 tạ/ha. Vụ Hè Thu 2024 xuống giống 186.721 ha, đạt 100,1% so với kế hoạch, lúa chủ yếu đang giai đoạn mạ - trổ chín (đã tiến hành thu hoạch được 100.963 ha, đạt 54,1% so với diện tích xuống giống, năng suất bình quân đạt 69,3 tạ/ha). Vụ Thu Đông 2024 xuống giống 87.863 ha/120.000 ha, đạt 73,2% so với kế hoạch. So với cùng kỳ năm 2023, giá thành sản xuất tăng 28 - 71 đồng/kg (dao động từ 3.721 - 3.841 đồng/kg), lợi nhuận tăng từ 5,1 - 10,2 triệu đồng/ha (dao động từ 24 -28,3 triệu đồng/ha). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: Giá bán giảm đối với lúa thường IR50404 và đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng⁽⁴⁾.

⁽³⁾. Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là **6.929,543 tỷ đồng**. Cụ thể như sau: **1.1. Vốn năm 2024:** 6.677,677 tỷ đồng, cao hơn 173 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ, do Tỉnh giao vốn theo tình hình thu-chi của địa phương. Đến nay, đã phân bổ 100% kế hoạch; **1.2. Vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang:** 251,866 tỷ đồng.

⁽⁴⁾ Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 7.150 đồng/kg (giảm 300 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 7.700 đồng/kg (giảm 100 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.850 đồng/kg (giảm 200 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 7.600 đồng/kg (giảm 250 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 7.300 đồng/kg (giảm 300 đồng/kg so với tháng trước).

- Hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày vụ Đông Xuân xuống giống đạt 12.348 ha, đạt 89,4% kế hoạch (*đã thu hoạch 100% diện tích xuống giống*); vụ Hè Thu xuống giống khoảng 11.647 ha, đạt 86,2% kế hoạch (*đã thu hoạch được 7.467 ha, đạt 64,1% diện tích xuống giống*). Giá bán đa số các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước⁽⁵⁾. Tình hình tiêu thụ vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2023, giá bán tăng tùy từng loại hoa màu. Giá thành tương đối ổn định. Lợi nhuận tăng từ 18 - 140 triệu đồng/ha tùy từng loại.

- Tỉnh tiếp tục phát triển vùng cây ăn trái chủ lực, quy mô trồng cây ăn trái đạt 43.825 ha, giảm 222 ha so với tháng trước và tăng 958 ha so với cùng kỳ⁶. So với tháng trước, tình hình giá bán các sản phẩm chủ lực giảm nhẹ⁽⁷⁾. Giá thành sản xuất tăng từ 333 - 4.185 đồng/kg. Lợi nhuận tăng, giảm tùy từng loại. Trong tháng, cấp mã số cho 140 vùng trồng với diện tích 17.631,36 ha.

* Chăn nuôi

Tình hình phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm tiếp tục ổn định, trong tháng, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp bệnh chỉ gây hại cục bộ trên các đối tượng vật nuôi và không lây lan thành dịch⁽⁸⁾. Tổng đàn gia súc, gia cầm tính đến nay (*kể cả xuất bán*) là 290.921 con⁽⁹⁾. Giá thành sản xuất dao động 49.042 - 95.878 đồng/kg thịt hơi, giá thành chăn nuôi heo, giá thành sản xuất gia cầm giảm, còn lại đều tăng nhẹ⁽¹⁰⁾. Tình hình tiêu thụ thuận lợi, giá bán dao động từ 50.200 - 114.847 đồng/kg thịt hơi⁽¹¹⁾.

⁽⁵⁾ Cụ thể: Ớt 35.000 đồng/kg (tăng 15.500 đồng/kg so với tháng trước), Bắp ăn tươi 5.500 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước), Bắp thức ăn gia súc 6.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 18.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai lang 13.300 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Sen gương 20.000 đồng/kg (tăng 2.500 đồng/kg so với tháng trước).

⁽⁶⁾ Diện tích cây ăn trái huyện gửi cập nhật đến ngày 9/7/2024, diện tích giảm chủ yếu trên địa bàn huyện Lai Vung do một số vườn cam già cỗi đốn bỏ. Tuy nhiên, theo Báo cáo số 656/BC-CTK-KT ngày 15/12/2023 của Cục Thống kê Đồng Tháp báo cáo sơ bộ diện tích, sản lượng cây lâu năm, năm 2023 diện tích cây lâu năm là 43.778 ha, trong đó diện tích cây ăn trái 42.152 ha.

⁽⁷⁾ Cụ thể: xoài cát Chu 30.000 đồng/kg (giảm đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 40.000 đồng/kg (tăng 1.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 20.000 đồng/kg (tăng 8.500 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 20.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 18.500 đồng/kg (tăng 3.500 đồng/kg so với tháng trước).

⁽⁸⁾ Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp bệnh chỉ gây hại cục bộ trên các đối tượng vật nuôi và không lây lan thành dịch. Lũy kế từ đầu năm 2024, ghi nhận 01 ổ dịch tả heo Châu phi tại ấp 3, xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự; 04 ổ dịch chó: 01 ổ tại ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ, 02 ổ tại ấp Thị và ấp Cà Vàng, xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, 01 ổ tại ấp 3, xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh. Tổng số lượng heo đã tiêu hủy là 12 con với tổng trọng lượng là 724 kg, 05 con chó trọng lượng 52 kg.

⁽⁹⁾ Trong đó: đàn heo là 182.968 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 94.074 con/129.485 con đạt 72,65% chỉ tiêu kế hoạch quý 3/2024 và tăng 43.040 con so với cùng kỳ), bò 54.513 con (số con thời điểm hiện tại là 36.350 con/42.011 con đạt 86,52% chỉ tiêu kế hoạch quý 3/2024 và tăng 18.464 con so với cùng kỳ), trâu 3.708 con (số con ở thời điểm hiện tại là 3.038 con/2.764 con đạt 109,9% chỉ tiêu kế hoạch quý 3/2024 và tăng 1.928 con so với cùng kỳ). Đàn gia cầm 9.196.000 con, trong đó đàn gà 1.915.000 con (số con thời điểm hiện tại là 844.000 con/2.969.000 con đạt 28,43% chỉ tiêu kế hoạch Quý 3/2024 và tăng 531.000 con so với cùng kỳ), đàn vịt 7.253.000 con (số con thời điểm hiện tại là 5.204.000 con/4.268.000 con đạt 121,9% chỉ tiêu kế hoạch quý 3/2024 và tăng 2.687.000 con so với cùng kỳ).

⁽¹⁰⁾ Trong đó: thịt heo hơi có giá 50.279 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.016 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt bò 95.878 đồng/kg thịt hơi (giảm 567 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt trâu hơi có giá 94.818 đồng/kg thịt hơi (giảm 581 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt gà 90.524 đồng/kg thịt hơi (tăng 432 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt vịt 49.042 đồng/kg thịt hơi (tăng 6 đồng/kg so với cùng kỳ).

⁽¹¹⁾ Trong đó: thịt heo hơi có giá 64.413 đồng/kg thịt hơi (giảm 42 đồng/kg so với tháng trước), thịt bò 92.527 đồng/kg thịt hơi (giảm 937 đồng/kg so với tháng trước), thịt trâu 114.847 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.190 đồng/kg

** Ngành nuôi trồng thủy sản*

Tình hình nuôi trồng thủy sản tiếp tục duy trì, diện tích thả nuôi đến 17/7/2024 là 4.778 ha; tổng sản lượng thủy sản thu hoạch đạt 307.336 tấn, trong đó, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng 252.650 tấn. Giá thành sản xuất cá tra trung bình 26.504 đồng/kg (giảm 548 đồng/kg so với cùng kỳ), người nuôi lời khoảng 107,8 triệu đồng/ha, các loại thủy sản khác duy trì lợi nhuận. Trong tháng 7, giá bán cá tra giảm so với tháng trước do tình hình xuất khẩu gặp khó khăn vì chi phí vận chuyển hàng hóa tăng (các phương tiện vận chuyển phải đi đường vòng nên quãng đường xa hơn) và thị trường Trung Quốc tiêu thụ chậm. Giá giống cá tra tiếp tục giảm do nguồn cung nhiều trong khi nhu cầu thả nuôi tăng chưa cao. Đối với các loại thủy sản khác, giá bán nhiều đối tượng tương đối ổn định, riêng một số đối tượng như cá điêu hồng, cá he... tăng do nhu cầu tiêu thụ tăng (Campuchia cấm khai thác, đánh bắt thủy sản từ tháng 7 đến tháng 10 hàng năm).

** Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP*

Các hội quán tiếp tục duy trì hoạt động, kết nối và chia sẻ kiến thức về sản xuất, kinh doanh, thị trường, toàn Tỉnh có 150 hội quán được thành lập, với 7.447 thành viên, tăng 02 Hội quán so với tháng trước (*An Thạnh Hội quán Chim cảnh, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự và Hương sen hội quán, xã Tân Phú, huyện Châu Thành*). Tình hình phát triển hợp tác xã trong tháng 7 không có thành lập HTX mới, lũy kế từ đầu năm đến nay có 06 hợp tác xã thành lập mới⁽¹²⁾, (đạt 85,7% kế hoạch), nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh lên 244 hợp tác xã.

Trong 07 tháng đầu năm 2024, Tỉnh đã công nhận thêm 06 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 20 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao⁽¹³⁾. Tính đến nay, toàn tỉnh có 115 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ 100%) và 38 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (bằng 33% so với xã đạt chuẩn nông thôn mới), 03 thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*), 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*Tháp*

so với tháng trước), thịt gà 76.041 đồng/kg thịt hơi (giảm 2.558 đồng/kg so với tháng trước), thịt vịt 50.200 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.493 đồng/kg so với tháng trước).

⁽¹²⁾ Lũy kế từ đầu năm đến tháng 6/2024: 06 HTX, bao gồm: (1). HTX Sầu Riêng An Khánh, ấp An Hưng, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành, thành lập ngày 02/01/2024, với 21 thành viên; (2). HTX Nông nghiệp Trường Thành, Ấp 5A, Xã Trường Xuân, Huyện Tháp Mười, thành lập ngày 05/01/2024, với 40 thành viên; (3). HTX NGHIỆP VỤ DỊCH VỤ HOA KIỂNG LABANDA, đ/c: 06, Ấp Hưng Thành Tây, Xã Long Hưng B, Huyện Lập Vò, Tỉnh Đồng Tháp, thành lập ngày 09/04/2024, 07 thành viên; (4). HTX NÔNG SẢN SẠCH SEN HỒNG, đ/c: Số 49, Ấp 2, Xã Tân Hội Trung, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, thành lập ngày 17/4/2024, 07 thành viên; (5). HTX Dịch vụ Nông nghiệp Đất Ngọt, đ/c: Tân Thới, Tân Quới, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, thành lập ngày 28/5/2024, 49 thành viên; (6). HTX Dịch vụ Tổng hợp Hòa Thuận - huyện Thanh Bình, đ/c: Bình Thuận, Bình Thành, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, thành lập ngày 03/6/2024, 551 thành viên).

⁽¹³⁾. **06 xã đạt chuẩn xã NTM gồm:** xã Thông Bình, huyện Tân Hồng; xã Long Khánh A và xã Thường Thới Hậu A, huyện Hồng Ngự; xã Phú Thành B, huyện Tam Nông; xã Tân Mỹ và xã Tân Phú, huyện Thanh Bình. **20 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao gồm:** xã An Phước, huyện Tân Hồng; xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự; xã An Hoà và xã Phú Thọ, huyện Tam Nông; xã Tân Bình và xã Bình Thành, huyện Thanh Bình; xã Phú Điền và xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười; xã Mỹ Hiệp, xã Bình Hàng Tây, xã An Bình và xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh; xã Mỹ An Hưng B, huyện Lập Vò; xã Vĩnh Thới và xã Tân Phước, huyện Lai Vung; xã Tân Bình, huyện Châu Thành; xã Bình Thạnh, TP. Hồng Ngự; xã Tân Quy Tây và xã Tân Khánh Đông, TP. Sa Đéc và xã Tân Thuận Đông, TP. Cao Lãnh.

Mười, Cao Lãnh, Châu Thành)¹⁴. Đối với huyện Lai Vung và huyện Lấp Vò, UBND Tỉnh đã hoàn chỉnh hồ sơ theo góp ý của các Bộ, ngành trung ương và đã thông qua Hội đồng thẩm định Trung ương.

Tiếp tục kết nối, hỗ trợ các chủ thể quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các sự kiện, lễ hội trong và ngoài Tỉnh trong những tháng đầu năm, nhất là tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội. Tính đến nay, toàn Tỉnh có 453 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên (*01 sản phẩm 5 sao; 86 sản phẩm 4 sao; 366 sản phẩm 3 sao*) của 175 chủ thể.

** Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả và chuyển đổi số trong nông nghiệp*

Các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả được nhân rộng, tiêu biểu như: Mô hình giảm giá thành sản xuất lúa (*sạ thưa, bón phân vùi vào đất, quản lý dịch hại, áp dụng vụ Đông Xuân với 32.424 ha và vụ Hè Thu 2024 với 101.294 ha*); mô hình giảm lượng hạt giống gieo sạ và nâng cao tỷ lệ sử dụng giống xác nhận (*vụ Đông Xuân giảm lượng giống với 108.398 ha, sử dụng giống xác nhận với 142.629 ha; vụ Hè Thu 2024 giảm lượng giống với 99.547 ha và sử dụng giống xác nhận với 30.983 ha*); mô hình canh tác xoài rải vụ đủ điều kiện sản xuất an toàn, với diện tích hơn 8.505 ha; dự án phát triển nông nghiệp hữu cơ (*Tổ chức Seed to Table, Nhật bản*) với 24 hộ tham gia, tổng diện tích 5,3 ha, với sản phẩm rau được các công ty, doanh nghiệp ký hợp đồng liên kết tiêu thụ với giá bao tiêu cao hơn so với sản xuất thông thường từ 2 - 7 lần.

Hệ thống nền tảng nông nghiệp số triển khai với quy mô 95 hệ thống, trạm giám sát thông minh và 100 điểm đo nhiệt độ, độ ẩm tự động. UBND Tỉnh phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 160/QĐ-UBND.HC ngày 28/02/2024 với tổng mức đầu tư được duyệt là 20,181 tỷ đồng. Dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 8,0 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 21/3/2024 của Hội đồng nhân dân Tỉnh). Sau khi được UBND Tỉnh phê duyệt, dự kiến trong quý IV/2024 sẽ ký hợp đồng thi công lắp đặt thiết bị, thi công hoàn thành trong năm 2025.

b) Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà tăng trưởng từ những tháng đầu năm 2024. Trong tháng 7, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 0,3% so với tháng trước, tăng 14,3% so với cùng kỳ. Tính chung 07 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng trưởng tăng 8% so với cùng kỳ năm 2023, ghi nhận sự tăng trưởng của 07 sản phẩm chủ lực (*trong đó có thủy sản chế biến; gạo xay xát và lau bóng...*), tuy nhiên có 05 sản phẩm có sản lượng giảm (*trong đó có thuốc lá điếu có đầu lọc; sản phẩm may mặc...*)⁽¹⁵⁾. Chỉ số tiêu thụ tháng 7 so với

¹⁴ UBND Tỉnh đã tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đạt chuẩn nông thôn mới vào ngày 19/7/2024.

⁽¹⁵⁾ **07 sản phẩm tăng:** Thủy sản chế biến tăng 2,6%; Gạo xay xát, lau bóng tăng 25,4%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 17,1%; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 11,5%; Các bộ phận của giày dép bằng da

tháng trước tăng 0,16%, nhưng so cùng kỳ năm 2023 ghi nhận mức tăng 21%; lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 07 tháng đầu năm 2024 tăng 13,3% so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 7 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước giảm 0,8% và tháng cùng kỳ tăng 5,3%.

c) Thương mại - dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra khá sôi động, nguồn cung hàng hóa nội Tỉnh tương đối ổn định; có nhiều chương trình khuyến mại, giảm giá hấp dẫn để kích cầu tiêu dùng, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân. Xu hướng lựa chọn mua sắm tại các trung tâm thương mại, siêu thị ngày càng gia tăng. Thương mại điện tử tiếp tục phát triển. Sức mua hàng hóa tăng khá so với cùng kỳ năm trước, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 7 ước đạt 11.885 tỷ đồng, tăng 2,2% so với tháng trước và tăng 15,3% so với cùng kỳ; lũy kế 07 tháng đầu năm ước đạt 80.934 tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ, đạt 55,8% so với kế hoạch.

Công tác vận tải hành khách và điều tiết giao thông được bảo đảm, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân. Tính chung 07 tháng đầu năm, vận chuyển gần 25,5 triệu lượt khách; hơn 4,3 triệu tấn hàng hóa, so với cùng kỳ năm 2023 tăng trưởng khá tốt, lần lượt tăng 9,6% và 18,8%. Doanh thu vận tải trong 07 tháng đầu năm đạt gần 2.167 tỷ đồng, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm 2023.

Các chỉ tiêu ngành du lịch đạt kết quả tích cực, nhiều sản phẩm dịch vụ mới ra mắt, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí. Trong tháng 7/2024, toàn Tỉnh thu hút khoảng 300.000 lượt khách, (*trong đó, khách quốc tế ước đạt 3.000 lượt khách*); lũy kế 07 tháng đầu năm 2024 thu hút 2,85 triệu lượt khách, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 67,8% so với kế hoạch. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 7/2024 là 150 tỷ đồng, lũy kế 07 tháng đầu năm 2024 là 1.400 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 70% so với kế hoạch.

d) Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Trong 07 tháng đầu năm 2024, tiếp tục ghi nhận tín hiệu khởi sắc từ thị trường xuất nhập khẩu. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Tỉnh (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) tháng 7/2024 ước đạt 161,6 triệu USD, tăng 2% so với tháng trước, tăng 15,1% so với cùng kỳ; lũy kế 07 tháng đầu năm ước đạt 1.071,4 triệu USD, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 76,5% so với kế hoạch⁽¹⁶⁾. Kim ngạch nhập khẩu tháng 7/2024 ước đạt 54,9 triệu USD, tăng 2,6% so với tháng trước, nhưng giảm 2,8% so với cùng kỳ 2023; lũy kế 07 tháng đầu năm ước đạt 424,2 triệu USD, tăng 1,7% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 53,5% so với kế hoạch⁽¹⁷⁾.

tăng 17,2%; Bia tăng 52,6%; Nước sản xuất tăng 4,4%;. **05 sản phẩm giảm:** Cát khai thác giảm 34,8%; Thuốc lá có đầu lọc giảm 24,7%; Sản phẩm may mặc giảm 8,7%; Thuốc viên các loại giảm 3,2% ; Bê tông tươi giảm 21,1%.

⁽¹⁶⁾ Một số ngành hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh giảm 2,3%; Gạo tăng 100,1%; Bánh phồng tôm tăng 64,7%; Sản phẩm ngành may tăng 56,8%; Hàng hóa khác giảm 8,6%.

⁽¹⁷⁾ Một số ngành hàng nhập khẩu chủ yếu: Xăng dầu các loại giảm 21,6%; Nguyên, phụ liệu SX tân được giảm 6%; Vải may mặc tăng 2,9%; Hàng hóa khác tăng 92%;

đ) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "*đồng hành cùng doanh nghiệp*", Lãnh đạo Tỉnh thực hiện các chuyến thăm đề nắm tình hình sản xuất, kinh doanh tại các doanh nghiệp và tình hình chăm lo Tết cho người lao động. Qua đó, UBND Tỉnh đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Luỹ kế 07 tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 19/7/2024), có 365 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 2.641,23 tỷ đồng, đạt gần 57% kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); doanh nghiệp giải thể là 84 doanh nghiệp, doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 273 doanh nghiệp và tái hoạt động 103 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn 5.284 doanh nghiệp.

Tiếp tục tập trung triển khai các giải pháp thu hút đầu tư tư nhân, tiếp và làm việc với nhiều đoàn đến thăm, làm việc và tìm hiểu đầu tư tại Đồng Tháp (*Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước - SCIC; Tổng Lãnh sự Ấn độ tại thành phố Hồ Chí Minh; Công ty TNHH Môi trường Darco Việt Nam; Tập đoàn Yamar - Nhật Bản, Ngân hàng MUFG Bank (Nhật Bản), chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh; Hiệp hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (KoCham) và Tập đoàn An Dương; Tập đoàn Central Retail tại Việt Nam; Tập đoàn Hirosawa (Nhật Bản).* Trong tháng 7/2024 không có dự án đầu tư đăng ký mới. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 19/7/2024, toàn Tỉnh thu hút được 06 dự án đầu tư (*dưới hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư*)⁽¹⁸⁾, trong đó, có 01 dự án FDI với vốn đăng ký 78,68 tỷ đồng, đạt 24% Kế hoạch (*Kế hoạch năm 2024 là 25 dự án*), với tổng vốn đăng ký đầu tư gần 5.443 tỷ đồng (*cùng kỳ năm 2023 là 07 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 6.319 tỷ đồng*).

2.3. Về một số lĩnh vực xã hội

a) Về lao động, việc làm

- Công tác lao động, việc làm: Tính đến ngày 15/7/2024, Tỉnh tổ chức 13 phiên giao dịch việc làm, có 202 đơn vị doanh nghiệp với 3.899 lao động, học sinh tham dự. Trong 07 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 30.955 lao động, tăng 59,7% so với cùng kỳ, đạt 103,2% so với kế hoạch; trong đó, 1.405 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng 29,5% so với cùng kỳ, đạt 70,2% so với kế hoạch⁽¹⁹⁾, số lao động đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng là 802 người⁽²⁰⁾. Từ đầu năm đến nay, Tỉnh ban hành quyết định cho 7.128 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với tổng số tiền 124,426 tỷ đồng.

⁽¹⁸⁾ **06 dự án:** (1). Khu đô thị Bốn mùa tại thành phố Sa Đéc; (2). Khu dân cư Hòa Thành tại huyện Lai Vung, (3). Nhà máy cấp nước Phú Thành tại huyện Tam Nông của Công ty TNHH MTV Cấp nước Phú Thành; (4). Nhà máy chế biến hoa quả tại KCN Sông Hậu của Công ty TNHH Thực phẩm Thái Sơn; (5). go! LẬP VỎ (FDI) của Công ty Cổ phần ESPACE BUSINESS HUẾ; (6). Khu đô thị Vĩnh Phước tại TP. Sa Đéc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Tây Bắc.

¹⁹ Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản 1.021. Hàn Quốc: 360. Đài Loan: 24.

²⁰ Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản: 755. Hàn quốc: 47.

- Công tác dạy nghề: Tính đến ngày 15/7/2024, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 9.295/15.000 người, trình độ cao đẳng 116 người, trình độ trung cấp 1.665 người, trình độ sơ cấp 1.659 người và đào tạo dưới 03 tháng 5.855 người. Trong đó, đào tạo nghề cho lao động nông thôn 2.873 người (gồm đào tạo theo địa chỉ 315 người), đạt 62% kế hoạch năm.

b) Về an sinh xã hội

Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ, chăm lo Tết cho người dân theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh; thực hiện kịp thời các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, hộ nghèo, các lực lượng vũ trang, biên phòng. Các giải pháp giảm nghèo bền vững tiếp tục được tập trung triển khai. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng 168 trường hợp.

c) Về giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ

- Về giáo dục đào tạo: Hoàn thành kế hoạch dạy và học năm học 2023 - 2024 theo lộ trình đã đề ra. Chuẩn bị cung ứng sách giáo khoa năm học 2024 - 2025; thực hiện các báo cáo chuyên ngành của năm học 2023 - 2024; tổ chức chấm thi, công bố kết quả kỳ thi, tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2024, báo cáo tổng kết thi tốt nghiệp THPT năm 2024;...

- Về khoa học công nghệ:

+ *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia*: Tiếp tục theo dõi triển khai 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, trong đó 02 nhiệm vụ²¹ thuộc chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND Tỉnh, 01 nhiệm vụ²² thuộc chương trình nông thôn miền núi.

+ *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh*: Tiếp tục theo dõi 29 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó: 13 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang triển khai thực hiện; 03 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm; 01 nhiệm vụ nghiệm thu lần 2; 12 nhiệm vụ đang tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình để tiến tới ký hợp đồng triển khai thực hiện.

+ *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở*: Tiếp tục theo dõi 16 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó: 09 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang triển khai thực hiện; 01 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm khoa học; 06 nhiệm vụ đang xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình để tiến tới ký hợp đồng triển khai thực hiện.

Ngoài ra, UBND Tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch cải thiện Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Đồng Tháp từ năm 2024 (Kế hoạch số

²¹ (1) Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”; (2) Đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp”

²² Dự án NTMN “Ứng dụng tiên bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất biochar và phân hữu cơ sinh học biochar phục vụ cho canh tác nông nghiệp an toàn, bền vững”

232/KH-UBND ngày 08/07/2024) và Kế hoạch Cải thiện Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2024 tỉnh Đồng Tháp (Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 17/7/2024).

d) Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND Tỉnh về tăng cường công tác khám, chữa bệnh. Tình hình các ca dịch bệnh truyền nhiễm được kiểm soát tốt. Tay chân miệng trong tháng mắc 194 ca so với thời điểm 31/5 (231 ca) giảm 16% (giảm 37 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; sốt xuất huyết trong tháng mắc 102 ca, tăng 2% (tăng 02 ca) so với thời điểm 31/5 (100 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sởi trong tháng ghi nhận 11 ca mắc. Trong tháng, không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm, tăng cường công tác phòng, chống bệnh bạch hầu.

d) Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

- Hoạt động văn hoá: Tổ chức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa và các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh, của đất nước²³. Tổ chức và phối hợp tổ chức nhiều sự kiện, hoạt động văn hóa, văn nghệ phong phú, đa dạng, gắn với tạo dựng hình ảnh địa phương và quảng bá du lịch Đồng Tháp như: Tổ chức Hội thi "Nét Duyên áo Bà ba" trong cán bộ, công chức, viên chức, lao động năm 2024; tổ chức triển lãm ảnh với chủ đề "Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa Khu Di tích Xẻo Quýt" nhằm hưởng ứng Ngày Du lịch Việt 09/7; biên tập, dàn dựng 05 chương trình nghệ thuật, biểu diễn 05 buổi thu hút 1.300 lượt người xem; biên tập, dàn dựng và biểu diễn chương trình nghệ thuật kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), thu hút 700 lượt người xem,...Duy trì và phát triển phong trào văn nghệ quần chúng tại các địa phương, đơn vị thông qua việc tổ chức hội thi văn nghệ quần chúng năm 2024 với 03 điểm đăng cai là thành phố Hồng Ngự, thành phố Sa Đéc, huyện Thanh Bình;....

- Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm, chỉ đạo triển khai kịp thời ngày từ đầu năm. Công tác hướng dẫn, thực hiện tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa và tiêu chí văn hóa trong xây dựng xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao được quan tâm thực hiện, chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng, Nhà văn hóa khóm, ấp⁽²⁴⁾.

- Hoạt động thể dục, thể thao được các địa phương tổ chức đa dạng với các bộ môn như: Bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ, cờ vua, cờ tướng, cầu lông, các trò chơi dân gian... góp phần tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ

²³ Kỷ niệm 70 năm Ngày ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam (21/7/1954 - 21/7/2024), Lễ giỗ lần thứ 204 của ông, bà Đỗ Công Tường, Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2024), Hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6.

⁽²⁴⁾ Tính đến tháng 6/2024, toàn tỉnh có **112/115** xã có Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng đạt chuẩn, **01/115** sử dụng chung Hội trường Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thanh huyện và **02/115** xã đã có kế hoạch xây dựng trong năm 2024.

ích²⁵; các hoạt động thể thao đạt nhiều thành tích nổi bật. Tính đến tháng 7, đã cử 76 huấn luyện viên, 588 vận động viên tham dự thi đấu 43 giải thể thao quốc gia, quốc tế, khu vực... Đạt 172 huy chương các loại (54 HCV, 58 HCB, 60 HCD). Nổi bật, tham gia 03 giải thể thao khu vực quốc tế: Giải Vô địch cờ vua trẻ Châu Á năm 2024 đạt 02 HCV, 01 HCB; giải Đua thuyền Rowing, Canoeing vô địch trẻ U19, U23 và vô địch Đông Nam Á diễn ra tại Hải Phòng đạt 03 HCB. Đội Karate tham dự thi đấu giải Vô địch trẻ Karate Quốc gia lần thứ XXX năm 2024 đạt 21 huy chương (08 HCV, 06 HCB và 07 HCD) xếp thứ nhì toàn đoàn; Đội Bơi lội Đồng Tháp tham gia đạt 15 huy chương (02 HCV, 08 HCB, 05 HCD) tại giải Bơi, lội vô địch trẻ quốc gia 2024, đặc biệt, vận động viên Nguyễn Ngọc Tuyết Hân phá một kỷ lục lứa tuổi quốc gia ở nội dung 200m Bướm nữ lứa tuổi 14 - 15; chuẩn bị lực lượng tham dự Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024 tại Hải Phòng.

e) Về cải cách hành chính, công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Công tác cải cách hành chính, tín ngưỡng, tôn giáo, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99%. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,99%⁽²⁶⁾.

g) Về thông tin, truyền thông

Thông tin liên lạc được bảo đảm hoạt động thông suốt, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu của nhân dân. Toàn Tỉnh chưa xảy ra sự cố làm mất thông tin liên lạc và chưa phát hiện các nguy cơ cao về mất an toàn thông tin trên địa bàn Tỉnh. Tình hình dư luận ổn định, chưa có vấn đề nổi cộm. Công tác tuyên truyền sinh động, phản ánh đầy đủ các hoạt động của chính quyền và nhân dân, đưa thông tin kịp thời đến khắp nơi trong và ngoài Tỉnh, tạo không khí phấn khởi trong nhân dân.

h) Công tác tư pháp

Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Lập danh mục và báo cáo kết quả rà soát

²⁵ Nổi bật là: Tổ chức 02 giải thể thao cấp Tỉnh: Giải Karate các Câu lạc bộ tỉnh Đồng Tháp năm 2024; Giải Đá cầu các nhóm tuổi tỉnh Đồng Tháp năm 2024, thu hút đông đảo lực lượng tham gia với chất lượng chuyên môn cao, tạo sân chơi bổ ích để các đơn vị giao lưu, học hỏi lẫn nhau, thắt chặt tinh thần đoàn kết, lan tỏa không khí thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân; Tổ chức 01 giải thể thao cấp Quốc gia: Giải Bóng chuyền hơi trung, cao tuổi toàn quốc khu vực II năm 2024 tại tỉnh Đồng Tháp.

⁽²⁶⁾ Lũy kế 7 tháng đầu năm, Trung tâm tiếp nhận **58.046** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **55.107** hồ sơ, đạt tỷ lệ **99,98%**; có **09** hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm **0,02%**; hiện nay, còn **2.930** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập **2.272** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết **2.269** phiếu, đạt **99,87%**, còn **03** phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết. Trong tháng 7, Trung tâm đã tiếp nhận **11.185** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **8.251** hồ sơ, đạt tỷ lệ **99,95%**; có **04** hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm **0,05%**; hiện nay, còn **2.930** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **315** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết **312** phiếu, đạt **99,05%**, còn **03** phiếu đang được xem xét, giải quyết.

các văn bản QPPL của Trung ương²⁷. Ngoài ra, công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, bồi thường nhà nước; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp; quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp cũng được quan tâm thực hiện đúng quy định.

2.4. Về tình hình phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và phòng, chống cháy, nổ

- Triển khai thực hiện 07 nhiệm vụ, dự án về môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn trên địa bàn Tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được kiểm tra, giám sát thường xuyên; thực hiện tốt công tác thu phí, lệ phí bảo vệ môi trường; truyền thông, đào tạo về môi trường; quan trắc, giám sát môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn luôn được quan tâm thực hiện.

- Tình hình bảo vệ môi trường, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các khu vực làng nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu, cụm công nghiệp và vùng nuôi được quan tâm thực hiện thường xuyên. Toàn Tỉnh có 10/12 huyện, thành phố thực hiện xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, không còn tình trạng ứ đọng chất thải sinh hoạt tại các chợ, khu dân cư, khu vực công cộng. Chất thải rắn nguy hại tại các bệnh viện, trung tâm y tế được tự tiêu hủy hoặc thu gom, vận chuyển và xử lý bảo đảm theo quy định. Đối với chất thải nguy hại phát sinh trong lĩnh vực nông nghiệp, Tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, nhất là tại các xã nông thôn mới. Trong lĩnh vực công nghiệp, các công ty, doanh nghiệp đều có hợp đồng với các đơn vị chức năng ở các tỉnh, thành phố khác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại phát sinh.

- Tình hình tai nạn giao thông đường bộ từ đầu năm đến 14/7/2024 xảy ra 175 vụ, làm chết 133 người, bị thương 78 người, tài sản thiệt hại khoảng 721 triệu đồng (so với cùng kỳ tăng 37 vụ, tăng 18 người chết, tăng 09 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 02 vụ, thiệt hại tài sản khoảng 470 triệu đồng (so với cùng kỳ tăng 02 vụ). Tai nạn cháy từ đầu năm đến 14/7/2024 xảy ra 09 vụ (so với cùng kỳ tăng 07 vụ), không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 7,93 tỷ đồng và 20 ha rừng (18,2 ha cháy dưới tán cây tràm; 1,84 ha cây tràm xen lẫn cỏ).

2.5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

²⁷ Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Thuế, Luật Dược và các văn bản hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Mục III Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; và cử công chức chuyên môn tham gia Đoàn công tác học tập kinh nghiệm 02 mô hình Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã. Tổ chức 09 cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo văn bản QPPL của UBND Tỉnh; thẩm định, góp ý 17 dự thảo văn bản QPPL và góp ý 30 văn bản hành chính; kiểm tra theo thẩm quyền 05 văn bản QPPL; cập nhật 05 văn bản QPPL lên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật

- Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trong tháng 7 được giữ vững ổn định. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 71 vụ (giảm 07 vụ so với liền kề), làm chết 01 người, bị thương 18 người, xâm hại tài sản khoảng 16,55 tỷ đồng. Triệt xóa 21 vụ tệ nạn xã hội (giảm 04 vụ so với liền kề), bắt xử lý 153 đối tượng, thu giữ 392 triệu đồng và các tang vật có liên quan; phát hiện, xử lý 17 vụ vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu và thuốc lá (giảm 02 vụ so với liền kề). Triệt xóa 13 vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (giảm 05 vụ), thu giữ 156,908 gam ma túy và tang vật liên quan.

- Về công tác đối ngoại:

+ *Đoàn ra*: Xử lý hồ sơ cho 30 đoàn/57 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài²⁸ đến các nước: Campuchia, Thái Lan, Úc, Trung Quốc (Đài Loan), New Zealand, Hàn Quốc, Nhật Bản, Brunei, Singapore, Malaysia²⁹... Trong đó, có đoàn lãnh đạo Tỉnh dẫn đoàn đi công tác tại Australia³⁰. Có 25 lượt/đoàn đi nước ngoài đến hạn báo cáo, có 14 đơn vị báo cáo đúng thời gian quy định.

+ *Đoàn vào*: Xử lý 16 đoàn/264 lượt người³¹ đến làm việc với các sở, ngành, địa phương. Nội dung làm việc chủ yếu là triển khai các hoạt động trong khuôn khổ các dự án đã được phê duyệt tại Tỉnh; thảo luận, nghiên cứu, khảo sát các dự án, chương trình trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp; thực hiện nghiên cứu khoa học; tập huấn. Trong tháng, có 18 đoàn đến làm việc.

+ *Công tác quản lý biên giới lãnh thổ quốc gia*: Tổ chức tuyên truyền công tác phân giới cắm mốc năm 2024; hoàn chỉnh hồ sơ mở Cửa khẩu Quốc tế đường bộ Thường Phước gửi Bộ Ngoại giao xem xét, phối hợp các bộ, ngành liên quan trình Chính phủ phê duyệt; gửi văn bản trả lời Bộ Ngoại giao về phương thức mới tổ chức Hội nghị hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia lần thứ 13.

3. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Kết quả đạt được

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội 07 tháng đầu năm 2024, tiếp tục có chuyển biến tích cực, khởi sắc trên hầu hết lĩnh vực.

²⁸ Tăng 05 đoàn và tăng 26 lượt người so với tháng 6/2024; trong đó có 49 lượt là Đảng viên

²⁹ tham quan, du lịch; tham dự Hội thảo, thăm lao động đang làm việc tại Hàn Quốc, tham gia khóa bồi dưỡng ngắn hạn...

³⁰ Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh Phan Văn Thắng làm Trưởng đoàn đi tìm hiểu về xây dựng chính sách của chính quyền địa phương; chính sách khởi nghiệp; thăm và làm việc với Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney; thăm và làm việc với Văn phòng Chính quyền địa phương tiểu bang New South Wales về cách xây dựng chính sách chính quyền; làm việc với các doanh nghiệp về công tác xuất khẩu lao động; trao đổi, học tập kinh nghiệm thu hút đầu tư và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; Kết nối chính quyền - cơ sở giáo dục, đào tạo – doanh nghiệp trong ương mầm hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp từ ngày 15/7/2024 đến ngày 19/7/2024

³¹ Giảm 07 đoàn/146 lượt người so với kỳ báo cáo tháng 6/2024, trong đó có 214 người nước ngoài.

- Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản, thủy sản ổn định, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận (*lúa khoảng 24 -28,3 triệu đồng/ha; cá tra khoảng 107,8 triệu đồng/ha*). Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát tốt; công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp được ngành nông nghiệp quan tâm thực hiện tốt. Nhiều chủ trương, chiến lược, đề án phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, giảm phát thải... tạo điều kiện để thực hiện nền nông nghiệp bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Việc chuyển đổi linh hoạt diện tích canh tác lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái, hoa màu tiếp tục lan rộng.

- Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, năng lực sản xuất công nghiệp gia tăng tạo ra nguồn cung hàng hoá và nguyên liệu khá dồi dào đáp ứng nhu cầu thị trường. Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu đầu năm tác động tích cực đến tình hình sản xuất, kinh doanh trong tháng và những tháng tiếp theo. Các chỉ tiêu ngành du lịch, xuất khẩu tăng trưởng khá tốt (*nhất là sự phục hồi của thủy sản chế biến*).

- Các công trình đầu tư công được tập trung triển khai thi công ngay từ đầu năm, nhất là các công trình giao thông trọng điểm; công tác phân khai chi tiết vốn được khẩn trương và giải ngân đạt 40,55% tổng kế hoạch vốn.

- Các chỉ tiêu văn hoá, xã hội, môi trường được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, đã tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng giúp hoạt động du lịch phát triển, công tác quảng bá hình ảnh, con người Đồng Tháp có nhiều bước tiến mới.

- Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng, trong đó xuất khẩu lao động đạt trên 70,2% chỉ tiêu phân bổ.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện.

- Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

b) Bên cạnh những kết quả đạt được nhưng vẫn còn những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Diện tích gieo trồng lúa, hoa màu, hoa kiểng, sản lượng thu hoạch cây ăn quả chủ lực và diện tích thả nuôi mới thủy sản giảm so cùng kỳ và chưa đạt kế hoạch 07 tháng đề ra; chi phí đầu vào tăng, giá thành tăng trong khi giá bán giảm, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế của người nuôi.

- Sản xuất công nghiệp tuy có phục hồi nhưng vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức. Giá trị sản xuất của ngành công nghiệp khai khoáng và cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải còn đạt thấp, một số sản phẩm công nghiệp chủ lực giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước (*cát khai thác giảm 34,8%; thuốc lá điếu có đầu lọc giảm 34,7%; sản phẩm may mặc giảm 8,7%; bê tông tươi giảm 21,1%*).

- Trong bối cảnh chung của nền kinh tế còn nhiều khó khăn, thị trường xuất khẩu tuy phục hồi nhưng chưa vững chắc đã tác động đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu địa phương. Bên cạnh đó, xung đột chính trị ở nhiều khu vực trên thế giới, nên một số quốc gia tăng lượng dự trữ gạo, Ấn Độ tiếp tục duy trì lệnh cấm xuất khẩu gạo non - Basmati... Do đó, đã tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ gạo toàn cầu, ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu gạo chung của Tỉnh. Đối với xuất khẩu thủy sản tuy có phục hồi, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn do chịu áp lực lớn từ các chi phí logistics đường biển tăng cao thời gian qua; áp lực cạnh tranh thị trường;... Các ngành hàng như: Dệt may, bánh phồng tôm... có tăng trưởng nhưng chưa đóng góp nhiều vào kim ngạch xuất khẩu chung của Tỉnh.

- Sản phẩm du lịch chưa đặc sắc, chỉ khai thác ở dạng thô, chưa mang tính đặc trưng văn hóa rõ nét nên chưa thật sự thu hút khách. Lượng khách du lịch quốc tế đến Đồng Tháp vẫn chưa phục hồi theo kế hoạch đề ra; khách nội địa tuy đã phục hồi nhưng lượng khách du lịch qua các doanh nghiệp lữ hành đang có xu hướng giảm.

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến 15/7/2024, đạt 40,55% so với kế hoạch, thấp hơn 8,4% so với cùng kỳ, trong đó một số công trình triển khai thi công chậm do tồn tại khó khăn:

+ Việc tìm nguồn cung ứng cát: Năm 2023, Tỉnh có dành 1 phần trữ lượng cát để thực hiện một số dự án công trình trọng điểm, dự án quan trọng của Tỉnh (như: dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1); dự án đường ĐT.857; dự án Đường ĐT.845 đoạn Trường Xuân - Tân Phước...). Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay, do thời gian khai thác các mỏ cát đã hết hạn và cần phải tổ chức đấu thầu nên trước mắt những tháng đầu năm 2024, các công trình, dự án gặp khó khăn trong việc tìm nguồn cung ứng cát để triển khai thực hiện dự án. Dự kiến tháng 11/2024 mới có nguồn cung ứng cát san lấp cho các công trình sử dụng vốn đầu tư công của Tỉnh và chỉ có khoảng 0,498 triệu m³ cát/10 triệu m³ cát (nhu cầu), chỉ đáp ứng khoảng 5% so với nhu cầu. Như vậy, nguồn cung ứng cát thấp hơn rất nhiều so với nhu cầu dẫn đến tình trạng khó khăn cho các công trình có nhu cầu cát san lấp mặt bằng và xây dựng công trình. Mặt khác, việc tìm nguồn cung ứng cát khác trên thị trường thì có giá trị chênh lệch cao hơn so với giá đã được phê duyệt nên các nhà thầu đang có tình trạng thi công cầm chừng, chờ điều chỉnh giá hoặc cơ chế mới về nguồn cung ứng cát để triển khai thực hiện. Từ đó, dẫn đến giá cát ngày càng cao so với giá được phê duyệt, tiến độ thi công công trình chậm, giải ngân những tháng đầu năm thấp hơn với cùng kỳ.

+ Công tác giải phóng mặt bằng triển khai còn chậm, chưa đúng với kế hoạch đề ra, một số địa phương phối hợp chưa chặt chẽ với các sở, ban, ngành Tỉnh và chưa thực hiện chưa quyết liệt, làm phát sinh khiếu nại, kéo dài thời gian, ảnh hưởng lớn đến tiến độ chung của dự án, nhất là các dự án giao thông trọng điểm đi qua nhiều địa bàn. Đồng thời, chưa đăng ký kế hoạch vốn giải phóng mặt bằng ngay từ đầu năm.

- Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư tư nhân còn khó khăn.

- Tai nạn cháy và tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tăng cao hơn so với cùng kỳ năm 2023.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 8 NĂM 2024

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đồng bộ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bám sát Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024; Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ để hoàn thành các dự án, đề án, văn bản trình theo quy định và bảo đảm chất lượng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2024. Năm bắt tình hình trong và ngoài nước để chủ động phân tích, dự báo, kịp thời điều hành, đề xuất các giải pháp phù hợp để ứng phó với các vấn đề phát sinh. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện **50** nhiệm vụ còn lại (*49 nhiệm vụ có thời hạn; 01 nhiệm vụ thường xuyên*), chủ động rà soát, tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ theo thời gian trình UBND Tỉnh tại Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC.

2. Triển khai công tác phòng, chống hạn và cháy nổ trong mùa khô, tổ chức, chỉ đạo phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu nông nghiệp gắn với giảm nghèo bền vững; đẩy nhanh thực hiện Dự án Hệ thống nền tảng nông nghiệp số; tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực, phát triển sản phẩm OCOP. Khuyến khích luân canh giảm diện tích trồng lúa Hè Thu trên những khu vực trồng lúa kém hiệu quả, thiếu nước tưới trong mùa khô; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Chỉ đạo ban hành Sở Tay hướng dẫn thực hiện mô hình Làng thông minh; đồng thời, tổ chức tập huấn, triển khai hướng dẫn cho Tổ giúp việc nắm vững nội dung, chủ động trong triển khai thực hiện mô hình tại địa phương; tiếp tục khảo sát, hướng dẫn triển khai thực hiện cho các địa phương dự kiến công nhận Làng thông minh trong năm 2024.

3. Hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp gia tăng công suất hoạt động, phục hồi các hợp đồng, đơn hàng xuất khẩu đã và đang bị suy giảm. Phối hợp liên ngành trong việc nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, lắng nghe và cùng doanh nghiệp giải quyết khó khăn để khơi thông sản xuất. Hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, tiếp cận vốn, ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Thúc đẩy việc triển khai các dự án xây dựng nhà máy sản xuất công nghiệp trọng điểm, để sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động.

Nâng cao năng lực dự báo, nắm bắt thông tin thị trường, kịp thời thông tin với các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp về những diễn biến của thị trường

xuất khẩu để doanh nghiệp nắm bắt, có kế hoạch sản xuất phù hợp, định hướng tìm kiếm đơn hàng từ các thị trường. Triển khai hiệu quả các giải pháp kích cầu thương mại và dịch vụ. Chuẩn bị chu đáo các kế hoạch, chương trình và điều kiện liên quan để xúc tiến du lịch, chú trọng công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu điểm đến trong mùa du lịch hè, du lịch gắn với tổ chức sự kiện lớn. Củng cố và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, gắn với hỗ trợ khôi phục và phát triển du lịch cộng đồng.

4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các cam kết đầu tư. Tổ chức Hội thảo khu vực đồng bằng sông Cửu Long cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh hướng tới nền kinh tế xanh và phát triển bền vững. Công bố chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và địa phương (DDCI). Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Đẩy nhanh tiến độ thành lập Trung tâm hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Tỉnh. Củng cố hoạt động các Hội quán, phát triển mới hợp tác xã.

Rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư tư nhân; tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài theo Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ), tập trung thực hiện các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ, thu hút đầu tư, thương mại, du lịch từ Nhật Bản vào địa bàn tỉnh Đồng Tháp trên tinh thần tiếp nối sau Hội nghị Hợp tác đầu tư và thương mại giữa tỉnh Đồng Tháp và doanh nghiệp Nhật Bản; tăng cường hiệu quả hoạt động của Bộ phận Hỗ trợ doanh nghiệp Nhật Bản thực hiện thủ tục đầu tư và hoạt động tại tỉnh Đồng Tháp (Japan Desk Đồng Tháp).

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tiết kiệm chi, bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách, tiết kiệm chi đúng quy định.

Đối với việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: Để bảo đảm sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phấn đấu giải ngân cả năm 2024 đạt 100% kế hoạch, Chủ tịch UBND Tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành Tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục quan tâm hơn nữa, xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, cần phải tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã được UBND Tỉnh chỉ đạo tại Công văn số Công văn số 235/UBND-ĐTQH ngày 27/12/2023, Công văn số 112/UBND-ĐTQH ngày 05/4/2024 và tại các Thông báo kết luận cuộc họp thường kỳ hằng tháng.

Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo cơ sở vật

chất đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; bố trí cán bộ quản lý và giáo viên bảo đảm cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục; từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Tập trung thực hiện các công việc chuẩn bị triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới ở lớp 5, 9 và 12. Tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Giáo dục. Tham gia Hội khỏe Phù Đồng khu vực và toàn quốc. Hoàn thành báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh vào lớp 10, lớp 10 chuyên năm học 2024 - 2025. Chuẩn bị các nội dung triển khai trong năm học mới 2024 - 2025 trên địa bàn Tỉnh. Theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia Chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng. Kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, mâu thuẫn về quyền lợi của người lao động, không để kéo dài thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

7. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; tiếp tục triển khai dự án Chuyển đổi số ngành y tế. Tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công; chú trọng chăm lo, hỗ trợ cho các đối tượng cơ nhỡ, yếu thế. Chủ động nắm bắt tình hình tranh chấp lao động để có giải pháp hỗ trợ xử lý kịp thời, hiệu quả, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

8. Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng (Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024). Phát huy truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng của dân tộc thông qua các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh. Phát huy phong trào thể dục, thể thao trong cộng đồng, trường học, thể thao thành tích, chuẩn bị chu đáo lực lượng vận động viên, phấn đấu xếp trong 10 địa phương dẫn đầu tại Hội khỏe Phù Đồng toàn quốc lần thứ X.

9. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, khoáng sản. Thúc đẩy triển khai các mô hình thu gom rác thải ở khu vực nông thôn, tăng cường bảo vệ môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, cơ sở y tế và trong sản xuất nông nghiệp. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng trong thời kỳ khô hạn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình mới, cách làm hay trong giải quyết thủ tục hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng

quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để tồn đọng kéo dài, vượt cấp hoặc trở thành điểm nóng; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương, tạo sự thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

11. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

12. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổng hợp các vấn đề vướng mắc, khó khăn và kiến nghị của doanh nghiệp, *(Chi tiết phụ lục II đính kèm).*

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 07 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT, Bộ NN&PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang